

Số: 1289 /QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày 29 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH**Về việc chỉ định tổ chức chứng nhận****BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

Căn cứ Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21/11/2007;

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa; và Nghị định 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chỉ định Trung tâm Kiểm định và Chứng nhận 3 thuộc Cục Viễn thông thực hiện việc chứng nhận đối với các sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông. Danh sách sản phẩm, hàng hóa và tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật áp dụng tương ứng như trong phạm vi được chỉ định kèm theo.

Điều 2. Thời hạn hiệu lực của Quyết định này là 03 (ba) năm kể từ ngày ký.

Điều 3. Tổ chức chứng nhận có trách nhiệm thực hiện việc chứng nhận phục vụ quản lý nhà nước khi có yêu cầu và phải tuân thủ các quy định, hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; và chịu hoàn toàn trách nhiệm về kết quả chứng nhận do mình thực hiện.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ, tổ chức chứng nhận có tên tại Điều 1 và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Phan Tâm;
- Trung tâm Thông tin (để ph/h);
- Bộ KHCN, Tổng cục TĐC (để biết);
- Lưu: VT, KHCN (5).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG****Phan Tâm**



PHẠM VI ĐƯỢC CHỈ ĐỊNH

(kèm theo Quyết định số 1289 /QĐ-BTTTT ngày 29 tháng 7 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

1. Thông tin về tổ chức chứng nhận:

Trung tâm Kiểm định và Chứng nhận 3 thuộc Cục Viễn thông

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức được quy định tại Quyết định số 1129/QĐ-BTTTT ngày 22/7/2011 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

Địa chỉ: Số 42 Trần Quốc Toản, Phường Hải Châu 1, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng.

2. Phạm vi được chỉ định:

TT	Tên sản phẩm, hàng hóa	Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật áp dụng
1	Thiết bị đầu cuối thông tin di động GSM	QCVN 12:2015/BTTTT
2	Thiết bị đầu cuối thông tin di động W-CDMA FDD	QCVN 15:2015/BTTTT
3	Thiết bị thông tin vô tuyến điện	QCVN 18:2014/BTTTT
4	Thiết bị đầu cuối viễn thông	QCVN 22:2010/BTTTT
5	Thiết bị phát thanh quảng bá sử dụng kỹ thuật điều tần (FM)	QCVN 30:2011/BTTTT
6	Thiết bị vô tuyến lưu động mặt đất có ăng ten rời dùng cho truyền số liệu (và thoại)	QCVN 42:2011/BTTTT
7	Thiết bị vô tuyến lưu động mặt đất có ăng ten rời dùng cho thoại tương tự	QCVN 43:2011/BTTTT
8	Thiết bị vô tuyến lưu động mặt đất có ăng ten liền dùng cho truyền dữ liệu và thoại	QCVN 44:2018/BTTTT
9	Thiết bị thu phát vô tuyến điện	QCVN 47:2015/BTTTT
10	Thiết bị thu phát vô tuyến sử dụng kỹ thuật điều chế trải phổ trong băng tần 2,4 GHz	QCVN 54:2011/BTTTT
11	Thiết bị vô tuyến cự ly ngắn dải tần 9 MHz-25 MHz	QCVN 55:2011/BTTTT
12	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thiết bị truy nhập vô tuyến băng tần 5 GHz	QCVN 65:2013/BTTTT
13	Thiết bị truyền thanh không dây sử dụng kỹ thuật điều tần (FM) băng tần từ 54MHz đến 68 MHz	QCVN 70:2013/BTTTT
14	Thiết bị vô tuyến cự ly ngắn dải tần 25 MHz-1 GHz	QCVN 73:2013/BTTTT
15	Thiết bị vô tuyến cự ly ngắn dải tần 1 GHz-40 GHz	QCVN 74:2013/BTTTT
16	Thiết bị đầu cuối và phụ trợ trong hệ thống thông tin di động GSM và DCS	QCVN 86:2019/BTTTT
17	Thiết bị âm thanh không dây dải tần 25 MHz đến 2000 MHz	QCVN 91:2015/BTTTT
18	Thiết bị thông tin băng siêu rộng	QCVN 94:2015/BTTTT
19	Thiết bị vô tuyến cự ly ngắn dải tần từ 9 KHz đến	QCVN 96:2015/BTTTT

Handwritten signature/initials.



TT	Tên sản phẩm, hàng hóa	Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật áp dụng
	40 GHz	
20	Pin lithium cho thiết bị cầm tay	QCVN 101:2016/BTTTT
21	Thiết bị vô tuyến truyền dữ liệu băng rộng	QCVN 112:2017/BTTTT
22	Thiết bị DECT	QCVN 113:2017/BTTTT
23	Thiết bị đầu cuối thông tin di động E-UTRA - Phần truy nhập vô tuyến	QCVN 117:2018/BTTTT

Ghi chú: Các phương thức đánh giá 1, 5, 7 theo Thông tư 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ.